

Số: 125 /ĐA-UBND

Cẩm Lạc, ngày 24 tháng 6 năm 2022

**ĐỀ ÁN**

**Phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới xã Cẩm Lạc, giai đoạn 2022 - 2025**

**PHẦN THỨ NHẤT  
SỰ CẦN THIẾT, CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

**I. Sự cần thiết**

**II. Căn cứ xây dựng Đề án:**

**1. Văn bản Trung Ương.**

Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025;

Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025;

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định 318/QĐ-TTg ngày 8/3/2022 về Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn NTM, xã đạt chuẩn NTM nâng cao; Quyết định 319/QĐ-TTg ngày 8/3/2022 về Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; Quyết định 320/QĐ-TTg ngày 8/3/2022 về Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới, quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025.

**2. Văn bản cấp tỉnh.**

Căn cứ Thông báo kết luận số 89/TB-UBND ngày 01/4/2022 của đồng chí Trưởng Ban chỉ đạo tại Hội nghị tổng kết Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021, triển khai nhiệm vụ năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 18/3/2019 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2019-2020 và những năm tiếp theo.

**3. Văn bản cấp huyện.**

Căn cứ Nghị quyết số 10-NQ/HU ngày 07/01/2022 của BCH Đảng bộ huyện về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng huyện Cẩm Xuyên đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao;

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 31/3/2021 của BCH Đảng bộ huyện về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tập trung ruộng đất xây dựng vùng sản xuất quy mô lớn, nâng cao hiệu quả giá trị sản xuất, thúc đẩy tích tụ ruộng đất liên kết

phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Quyết định số 1167/QĐ-UBND ngày 11/3/2021 của UBND huyện Cẩm Xuyên về việc phê duyệt quy hoạch chung xây dựng xã Cẩm Lạc, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2020 – 2030 (tỷ lệ 1/5000).

Căn cứ Kế hoạch số 3067/KH-UBND ngày 28/11/2019 của UBND huyện Cẩm Xuyên về Cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025.

#### **4. Văn bản cấp xã.**

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐU ngày 10/5/2020 Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Cẩm Lạc lần thứ XXXIII, nhiệm kỳ 2020-2025 về việc phát triển kinh tế xã hội xây dựng xã Cẩm Lạc đạt xã NTM kiểu mẫu vào năm 2023.

### **PHẦN THỨ HAI**

## **KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, KẾT CẤU HẠ TẦNG, TỔ CHỨC SẢN XUẤT TỪ NĂM 2016 - 2021**

### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

*(Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội của địa phương)*

Cẩm Lạc nằm ở phía nam của huyện Cẩm Xuyên, nằm dưới hạ lưu công trình thủy lợi Sông Rác. Là xã có lợi thế về giao thông, có đường huyện lộ 14 đi qua địa bàn xã nối liền với các xã Cẩm Sơn, Cẩm Minh chiều dài 7,8 km. Đường trục xã có 5 tuyến tổng chiều dài 10,79 km trong đó có tuyến đường Trung - Lạc nối liền đường quốc lộ 1A và hồ chứa nước Sông Rác tạo điều kiện cho giao thương buôn bán phát triển kinh tế. Tổng diện tích đất tự nhiên toàn xã 3.879,2 ha. Trong đó sản xuất nông nghiệp 2.890 ha, chiếm 74,05 %, đất phi nông nghiệp 387,83 ha, chiếm 10 %, Đất chưa sử dụng khác 601,1 ha, chiếm 15,5 %. Toàn xã có 16 mô hình chăn nuôi lợn tổng đàn từ 500-1000 con lợn thương phẩm trên một mô hình liên kết với công ty Mi tra cô 1 mô hình nuôi 500 lợn nái ngoại áp dụng công nghệ cao 94 tổ hợp tác, 3 hợp tác xã có 140 hộ trồng rừng với diện tích 2500ha và nhiều mô hình chăn nuôi nông hộ cho thu nhập cao.

### **II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

Thực hiện nghị Quyết đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXXII nhiệm kỳ 2015-2020 cả hệ thống chính trị vào cuộc quyết liệt tập trung xây dựng xã Cẩm Lạc đạt xã nông thôn mới nâng cao từ chỗ xã có điểm xuất phát thấp mức thu nhập của người dân năm 2016 bình quân 29,42 đến năm 2021 mức thu nhập bình quân 44,3 triệu đồng trên người trên năm đời sống nhân dân được nâng lên rõ nét bộ mặt nông thôn sáng, xanh , sạch, đẹp.

#### **1. Kết quả phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập**

**1.1. Nông nghiệp** (đánh giá tổng quan chung và chi tiết theo từng sản phẩm chủ lực)

a) Trên lĩnh vực trồng trọt tổng diện tích sản xuất lúa 529 ha sản xuất 2 vụ cho năng suất cao, diện tích trồng lạc 120ha, xã đã quy hoạch các vùng sản xuất lúa chất lượng cao đảm bảo chất lượng cho năng suất cao.

b) Trên lĩnh vực chăn nuôi: Tổng đàn trâu bò 1.800 con, đàn lợn 12.000, đàn gia cầm 20.000 con, có cho thu nhập ổn định có mức tăng trưởng hằng năm, toàn xã có 16 mô hình chăn nuôi lợn với quy mô từ 500- 3.000 con có liên kết

với các doanh nghiệp tạo công ăn việc làm cho thu nhập ổn định hàng trăm lao động tại địa phương.

c) Trên lĩnh vực thủy sản: Tận dụng các nguồn nước ao hồ sẵn có trên địa bàn một số bà con đã nuôi cá trắm cỏ với diện tích 6ha với hình thức bán thâm canh.

d) Trên lĩnh vực lâm nghiệp: Là một xã nằm ở vùng bán sơn địa nên diện tích rừng chiếm 2/3 diện tích đất tự nhiên ngoài diện tích rừng phòng hộ Cẩm Lạc đang có trên 2500ha rừng kinh tế đã được giao đến tận người dân đây là nguồn thu nhập cao mỗi năm từ các hộ trồng rừng, các trang trại rừng.

## **1.2. Tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề nông thôn:**

### **1.3. Thương mại, dịch vụ và du lịch:**

Với lợi thế có khu du lịch sinh thái Hồ Sông Rác và có hệ thống đường giao thông kết nối thông thương tạo điều kiện cho bà con nhân dân kinh doanh buôn bán và phát triển kinh tế xã hội đến nay trên địa bàn toàn xã có 120 hộ kinh doanh buôn bán cho thu nhập ổn định và bước đầu đã hình thành những mô hình phục vụ du lịch trải nghiệm tại khu du lịch sinh thái hồ Sông Rác.

## **2. Xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất:**

### **2.1. Hệ thống thủy lợi:**

Trong những năm qua cấp ủy chính quyền đã dành mọi nguồn lực tranh thủ các dự án đầu tư cho hệ thống kênh mương thủy lợi đảm bảo tưới tiêu đến nay hệ thống kênh mương đã được bê tông hóa 100% với tổng chiều dài 23,5 km phục vụ tưới cho 529ha lúa sản xuất 2 vụ.

### **2.2. Giao thông nông thôn và giao thông nội đồng:**

Với chiều dài 69,8km trong đó: Đường trục xã, liên xã 10,7km, đường trục thôn, liên thôn 8,6km, đường ngõ xóm 29,5km, đường nội đồng 21km đã được bê tông và nhựa hóa đồng bộ hiện đại đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

### **2.3. Về hạ tầng điện:**

Trên địa bàn toàn xã có 13 trạm biến áp và hàng chục km đường dây hạ thế được đầu tư đồng bộ đáp ứng được yêu cầu sử dụng của nhân dân và các doanh nghiệp trên địa bàn.

### **2.4. Cơ giới hóa trong nông nghiệp:**

Với nhiều chính sách ưu đãi của hội đồng nhân dân tỉnh về lĩnh vực nông nghiệp cơ giới hóa trong sản xuất đến nay đã có 9 máy gặt đập liên hợp và 94 máy cày làm đất đáp ứng được yêu cầu công tác thu hoạch và khâu làm đất hàng vụ sản xuất đúng thời vụ.

## **3. Phát triển các hình thức tổ chức sản xuất:**

### **3.1. Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Tổ hợp tác.**

Số lượng doanh nghiệp trên địa bàn có 4 doanh nghiệp, 3 hợp tác xã, 94 tổ hợp tác đang hoạt động có hiệu quả giải quyết hàng trăm lao động tại địa phương cho thu nhập ổn định. Mọi hoạt động của các doanh nghiệp, hợp tác xã được tổ chức với quy mô, doanh thu lợi nhuận hàng năm tăng cao góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

### **3.2. Kinh tế trang trại:**

Là xã thuộc vùng bán sơn địa với lợi thế có diện tích đất đồi núi rất đa dạng và phong phú tạo thuận lợi cho hàng trăm hộ dân xây dựng trang trại chăn nuôi và phát triển kinh tế vườn rừng đến nay có nhiều hộ cho thu nhập mỗi năm hàng

trăm triệu trong đó 4 mô hình trên 1 tỷ 13 mô hình trên 500 triệu và nhiều mô hình thu nhập khá.

#### **4. Kết quả phát triển các mô hình tiêu biểu:**

Các mô hình kinh tế được đầu tư bài bản ổn định cho thu nhập cao tiêu biểu như mô hình Ông Võ Hữu Thìn thôn Hoa Thám trồng rừng gắn với dịch vụ du lịch tại hồ Sông Rác cho doanh thu mỗi năm trên 2 tỷ đồng, mô hình chăn nuôi lợn nái ngoại của Ông Nguyễn Viết Thuận thôn Yên Lạc doanh thu mỗi năm trên 5 tỷ, mô hình chăn nuôi lợn thương phẩm quy mô 5000/lứa của Ông Nguyễn Duy Kham thôn Lạc Thọ với doanh thu trên 4 tỷ đồng và nhiều mô hình kinh tế khác.

#### **5. Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP**

Năm 2021 Cẩm Lạc đã xây dựng thành công sản phẩm Ôi Đình Phùng đạt sản phẩm OCOP 3 sao và thành lập HTX Ôi Đình Phùng với 11 thành viên đến nay hợp tác xã đã mở rộng quy mô sản xuất và liên kết với 120 hộ dân tại 2 thôn Đình Hồ và Đình Phùng và hình ảnh sản phẩm Ôi Đình Phùng Cẩm Lạc đã khẳng định được chỗ đứng của mình trên thị trường và hiện nay Cẩm Lạc đang xây dựng thương hiệu sản phẩm thứ 2 đạt OCOP đó là đồi Cẩm Lạc đây là một sản phẩm có tiềm năng kinh tế đang mở ra cho ngành chăn nuôi gà đồi của địa phương.

#### **6. Kết quả xây dựng nông thôn mới.**

Với sự vào cuộc cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận của người dân năm 2015 xã Cẩm Lạc về đích nông thôn mới không dừng lại với kết quả đạt được sau 6 năm nỗ lực phấn đấu xã nhà đã xây dựng thành công xã nông thôn mới nâng cao được công nhận vào năm 2021 đến nay Cẩm Lạc đã xây dựng đạt 7/10 khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, về cơ sở hạ tầng nông thôn được đầu tư bài bản từng bước hiện đại đáp ứng được tốc độ phát triển của xã hội đời sống nhân dân được nâng lên rõ nét, thu nhập của người dân đạt 44,3 triệu đồng trên người, trên năm.

### **III. MỘT SỐ TỒN TẠI HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

#### **1. Tồn tại, hạn chế**

- Sự vào cuộc của nhân dân trong xây dựng NTM chưa đồng đều, chủ yếu tập trung vào các thôn có tổ công tác về chỉ đạo. Các thôn còn lại chưa thật sự chủ động, quyết liệt.

- Một số thôn sau về đích khu dân cư kiểu mẫu sớm thỏa mãn ví thành tích đạt được, thiếu cố gắng chăm lo nên để một số tiêu chí không đạt so với khi được công nhận về đích.

- Môi trường trong khu dân cư còn nhiều bất cập, một số hộ chăn nuôi trong khu dân cư chưa có ý thức bảo vệ môi trường.

- Các hình thức tổ chức sản xuất như Doanh nghiệp, HTX, tổ hợp tác đã thành lập trước đây hoạt động kém hiệu quả, một số tổ chức phải giải thể không hoạt động

#### **2. Nguyên nhân tồn tại:**

- Năm 2020-2021, nhiều yếu tố khách quan tác động đến quá trình xây dựng nông thôn mới, dịch bệnh bùng phát và diễn biến phức tạp trên các loại cây trồng, vật nuôi. Đại dịch Covid – 19 ảnh hưởng đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

- Một số thôn thiếu chủ động trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Chưa đề ra được kế hoạch, mục tiêu giải pháp để chỉ đạo thực hiện

- Nguồn lực cho xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, xây dựng khu dân cư kiểu mẫu còn nhiều hạn chế, chủ yếu huy động nguồn lực từ nhân dân nên gặp nhiều khó khăn,

### 3. Bài học kinh nghiệm:

- Phải có sự vào cuộc đồng bộ, thống nhất của cả hệ thống chính trị từ cán bộ thôn xóm và toàn thể nhân dân để góp sức, góp trí tuệ vào công cuộc xây dựng NTM.

- Phát huy vai trò chủ đạo của UBMTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội trong việc tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới mà trọng tâm là xây dựng khu dân cư đạt chuẩn, vườn hộ đạt chuẩn, nâng cao thu nhập cho người dân.

- Tiếp tục tập trung tuyên truyền sâu rộng đến mọi tầng lớp quần chúng nhân dân bằng nhiều hình thức để nhân dân hiểu được mục đích, ý nghĩa, và tầm quan trọng của việc xây dựng NTM đặc biệt là công tác xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tổ chức điển hình trong việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM để khơi dậy tính tự giác, sáng tạo của mọi tầng lớp nhân dân.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở để tạo niềm tin cho nhân dân, từ đó mọi người có tinh thần trách nhiệm cao đối với công cuộc xây dựng NTM

## **Phần thứ ba**

# **MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2022 - 2025**

## **I. MỤC TIÊU:**

### **1. Mục tiêu chung:**

Xây dựng nền nông nghiệp sản xuất hàng hóa đồng thời phát triển nông nghiệp dựa trên lợi thế địa phương, theo hướng hiện đại có năng suất, chất lượng, hiệu quả, bền vững và sức cạnh tranh cao góp phần quan trọng trong việc ổn định kinh tế - xã hội, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Nâng cao thu nhập, chất lượng cuộc sống, vai trò và vị thế của người tham gia sản xuất nông nghiệp; tạo việc làm phi nông nghiệp để phát triển sinh kế đa dạng, giảm nghèo bền vững cho người dân nông thôn.

Phát triển nông thôn toàn diện, hiện đại gắn với quá trình đô thị hóa, có cơ sở hạ tầng, dịch vụ xã hội đồng bộ và tiệm cận với khu vực đô thị; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; xây dựng nông thôn xanh, sạch, đẹp, an ninh, trật tự được đảm bảo.

Phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng nông nghiệp sinh thái có hiệu quả cao, nông thôn hiện đại và nông dân văn minh.

### **2. Mục tiêu cụ thể:**

2.1. Tốc độ tăng trưởng hằng năm ngành nông nghiệp: 5%; phấn đấu đến năm 2025: Cơ cấu kinh tế: 7% nông lâm thủy sản, 1,3% thương mại dịch vụ,

25% tiêu thụ công nghiệp và xây dựng; trong đó, cơ cấu nội ngành nông, lâm, ngư nghiệp chuyên dịch theo hướng tích cực: nông nghiệp đạt 4% (trồng trọt 3%, chăn nuôi 7%, dịch vụ nông nghiệp 15%), lâm nghiệp 25%, thủy sản 3%.

Giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích đạt 250 triệu đồng/ha.

2.2. Nâng cao thu nhập và tăng mức sống cho dân cư nông thôn, giảm tỷ lệ hộ nghèo. Phân đấu đến năm 2025, thu nhập bình quân đầu người đạt 50 triệu đồng/người/năm; Tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống dưới 2%,

2.3. Phân đấu đạt chuẩn các tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu vào năm 2023 xây dựng 10/10 khu mẫu, 250 vườn mẫu; 2 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP, 3 sao

## **II. NỘI DUNG ĐỀ ÁN**

### **1. Hoàn chỉnh cơ cấu sản xuất nông nghiệp gắn với lợi thế cạnh tranh và yêu cầu thị trường:**

#### **a) Trên lĩnh vực trồng trọt:**

Duy trì sản xuất 529ha đất trồng lúa 2 vụ và quy hoạch các vùng sản xuất lúa hữu cơ tại các thôn Phú Đoài, Hưng Đạo, Hoa Thám, hình thành các cánh đồng mẫu lớn tại các thôn Lạc Thọ, Hà Văn, Quang Trung 1, Quang Trung 2, Đình Phùng, Đình Hồ, có liên kết với các doanh nghiệp để đầu tư và bao tiêu sản phẩm mang tính ổn định cho nông dân, Đối với các vùng có diện tích đất trồng Lúa lớn như Quang Trung 1, Quang Trung 2 áp dụng quy trình sản xuất *Việt GAP*, tiếp tục đầu tư mở rộng diện tích trồng Ôi hướng đến chế biến sâu từ sản phẩm Ôi có chỉ dẫn đi lý và truy suất nguồn gốc xuất xứ.

#### **b) Trên lĩnh vực chăn nuôi:**

Với tổng đàn hiện có tại địa phương tiếp tục duy trì 16 mô hình chăn nuôi lớn có liên kết với doanh nghiệp các mô hình chăn nuôi với quy mô trang trại hướng tới liên kết theo chuỗi giá trị và hình thành chăn nuôi áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật đảm bảo an toàn thực phẩm cho năng suất cao, hướng đến đưa chăn nuôi nông hộ cách xa khu dân cư để đảm bảo môi trường trong khu dân cư.

#### **c) Trên lĩnh vực thủy sản:**

Mở rộng diện tích mặt nước hiện có tại địa phương để nuôi trồng các loại cá nước ngọt cho thu nhập ổn định và hình thành các mô hình nuôi cá lồng bè trên diện tích hồ đập

#### **d) Trên lĩnh vực lâm nghiệp.**

Là một xã bán sơn địa với diện tích rừng chiếm 2/3 diện tích đất tự nhiên thuận lợi cho nhân dân phát triển kinh tế từ vườn đồi hiện nay có 125 hộ có vườn rừng, trại rừng nhiều hộ cho thu nhập cao từ vườn rừng, đến nay các hộ có đất rừng được cấp giấy chứng nhận sử dụng lâu dài và yên tâm đầu tư phát triển kinh tế hướng tới quy hoạch các loại rừng có kinh tế cao hơn.

### **2. Tổ chức các khâu quan trọng trong sản xuất, nâng cao hiệu quả, đảm bảo phát triển bền vững:**

Để phát triển các mô hình mang tính bền vững hàng năm UBND xã quy hoạch các vùng sản giống có chất lượng cao đưa các loại máy móc cơ giới vào sản xuất có liên kết với các doanh nghiệp đến đầu tư và quy hoạch cánh đồng mẫu lớn áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nâng cao thu nhập cho người dân..

### **3. Thúc đẩy hợp tác, liên kết, phát triển chuỗi giá trị, các mô hình nông nghiệp tiên tiến**

Với điều kiện khí hậu thổ nhưỡng, chất đất nên sản phẩm Ôi chủ lực của địa phương được công nhận ÔCOP 3 sao là sản phẩm có hiệu quả kinh tế cao đang mở rộng quy mô diện tích, xây dựng chuỗi giá trị để vươn ra các siêu thị, và thị trường lớn hướng đến chế biến các loại sản phẩm đạt chất lượng từ sản phẩm Ôi.

Địa phương đã quy hoạch các cánh đồng mẫu lớn sản xuất lúa chất lượng cao tại các thôn Phú Đoài, Hưng Đạo, Lạc Thọ, Hoa Thám áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật đưa cơ giới hóa vào sản xuất liên kết với các doanh nghiệp đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp mới: cơ cấu 3 mô hình sản xuất lúa hữu cơ tại các thôn Hoa Thám, Phú Đoài, Hưng Đạo, quy hoạch sản xuất 3 cánh đồng mẫu lớn tại các thôn Hà Văn, Quang Trung 1, Quang Trung 2

#### **4. Phát triển kinh tế nông thôn tạo việc làm và tăng thu nhập cho dân cư nông thôn**

- Đầu tư phát triển các khu, cụm công nghiệp, dịch vụ ở khu vực nông thôn

- Lĩnh vực dịch vụ, thương mại, du lịch mở rộng các loại hình dịch vụ du lịch trải nghiệm tại khu du lịch sinh thái sông rác đồng thời giới thiệu sản phẩm gà đồi Cẩm Lạc:

- Hình thành các tổ chức kinh tế chính thức (hợp tác xã, doanh nghiệp, hộ nghề có đăng ký, tổ chức của hội nông dân duy trì các mô hình chăn nuôi liên kết hoạt động có hiệu quả, mở rộng các hình thức tổ chức sản xuất.

- Phát triển kinh tế trang trại, gia trại và kinh tế hợp tác tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế trang tại đặc biệt là các mô hình chăn nuôi tổng hợp

#### **5. Xây dựng nông thôn văn minh, hiện đại gắn với đô thị hóa, giữ gìn văn hóa truyền thống**

- Nâng cấp và hiện đại hóa kết cấu hạ tầng nông thôn đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị.

Quy hoạch mạng lưới giao thông đáp ứng được sự phát triển kinh tế và giao thương buôn bán của nhân dân hằng năm có lộ trình để nâng cấp hạ tầng thiết yếu phục vụ sự phát triển kinh tế xã hội. Quan tâm đầu tư đúng mức hệ thống kênh mương thủy lợi đáp ứng tưới tiêu trên lĩnh vực nông nghiệp tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư trên lĩnh vực nông nghiệp.

- Xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu: Phấn đấu xây dựng thành công xã nông thôn mới kiểu mẫu vào năm 2023.

#### **6. Bảo vệ môi trường sinh thái, cảnh quan thích nghi biến đổi khí hậu:**

### **II. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:**

#### **1. Công tác tuyên truyền, đổi mới tư duy:**

Hằng năm tổ chức các đợt tập huấn cho cộng đồng dân cư về lĩnh vực bảo vệ môi trường và các giải pháp xây dựng môi trường nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp đáp ứng được tốc độ phát triển kinh tế xã hội.

#### **2. Giải pháp về quy hoạch và tổ chức thực hiện quy hoạch**

Công tác quy hoạch quyết định đến tốc độ phát triển kinh tế xã hội xã đã điều chỉnh quy hoạch đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2035 đáp ứng được tốc độ phát triển kinh tế xã hội.

#### **3. Giải pháp về xây dựng và hoàn thiện kết cấu hạ tầng**

Huy động mọi nguồn lực tập trung cho đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế nâng cao thu nhập cho người dân hằng năm phân loại các công trình cần phải đầu tư để có kế hoạch huy động vốn và tổ chức thi công.

#### **4. Giải pháp theo từng nhóm nhiệm vụ:**

##### *4.1. Về sản xuất nông nghiệp:*

Xã đã quy hoạch các vùng sản xuất lúa hữu cơ tại các thôn Phú Đoài, Hưng Đạo, Hoa Thám với diện tích 320 ha, xây dựng cánh đồng mẫu lớn tại các thôn Lạc Thọ, Hà Văn 210 ha tích cực vận động nhân dân dồn điền đổi thửa tích tụ ruộng đất áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư trên lĩnh vực nông nghiệp.

##### *4.2. Về Tiểu thủ công nghiệp - Xây dựng, ngành nghề nông thôn:*

Đã quy hoạch xây dựng các làng nghề ở nông thôn và hình thành các vùng tiểu thủ công nghiệp như làng nghề trồng Ôi ở Đình Phùng, làng nghề chăn nuôi ở Hoa Thám, dịch vụ cơ khí ở thôn Quang Trung 1.

##### *4.3. Lĩnh vực dịch vụ, thương mại, du lịch:*

Mở rộng khu trung tâm thương mại tại chợ biển với nhiều ngành nghề đa dạng mang tầm chiến lược đảm bảo tốc độ phát triển kinh tế, hình thành chuỗi liên kết với các dịch vụ thiết yếu tại khu du lịch sinh thái hồ Sông Rác

##### *4.4. Về đổi mới hình thức tổ chức sản xuất*

Tạo điều kiện để kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp như sản xuất lúa theo hướng hữu cơ đảm bảo chất lượng sản xuất cánh đồng mẫu lớn có liên kết giữa 3 nhà nông, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp

##### *4.5. Về xây dựng nông thôn mới*

Huy động mọi nguồn lực xây dựng thành công xã nông thôn mới kiểu mẫu vào năm 2023 và xây dựng vững chắc các tiêu chí đã đạt được tại xã nông thôn mới nâng cao để nâng mức thu nhập cho người dân xây dựng môi trường nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp.

#### **4. Giải pháp về đào tạo nguồn nhân lực**

Đào tạo nghề cho nông dân là yếu tố quan trọng hàng năm địa phương phối hợp với trung tâm hội nông dân tỉnh đào tạo đa dạng các ngành nghề cho nông dân đáp ứng áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

#### **5. Giải pháp về thị trường**

Hướng tới các thị trường có tiềm năng lợi thế đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp bao tiêu sản phẩm cho nông dân để nông dân yên tâm đầu tư sản xuất.

#### **6. Giải pháp về cơ chế chính sách**

Tuyên truyền sâu rộng với nhiều hình thức để nhân dân tiếp cận với các chính sách của tỉnh, huyện, xã đặc biệt là chính sách nông nghiệp, nông thôn, nông dân .

#### **7. Giải pháp về công tác quản lý nhà nước**

Tăng cường công tác quản lý nhiều lĩnh vực để đảm bảo chất lượng các dịch vụ nông nghiệp, và các chính sách kích cầu đến với nông dân.

#### **8. Giải pháp về huy động nguồn lực.**

Huy động mọi nguồn lực trong đó nguồn vốn từ các doanh nghiệp đầu tư trên lĩnh vực nông nghiệp vốn từ các cổ đông, các nhà tài trợ và các chính sách kích cầu.

#### **9. Thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.**

Tuyên truyền vận động đào tạo, tập huấn cho các hộ nông dân tiếp cận với khoa học công nghệ trong đó có ứng dụng chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh và nhiều lĩnh vực khác.

#### **IV. VỐN VÀ NGUỒN VỐN THỰC HIỆN**



Nguồn vốn đầu tư của các doanh nghiệp đầu tư trên lĩnh vực nông nghiệp, vốn từ nhân dân, vốn từ các chính sách theo nghị Quyết của các cấp, hàng năm nguồn vốn phân bổ từ ngân sách địa phương để thực hiện theo đề án cơ cấu phát triển kinh tế xã hội ở địa phương.

### **Phần thứ tư**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Tổ chức tuyên truyền quán triệt thực hiện đề án:**

Đề án được tuyên truyền đến tận mọi người dân với nhiều hình thức thông qua hội nghị, qua hệ thống truyền thanh cơ sở để nhân dân nắm rõ nội dung của đề án với nhiều chính sách và phương án đầu tư cụ thể

##### **2. Phân công trách nhiệm cụ thể:**

Các đồng chí Đảng ủy viên được phân công phụ trách bám sát theo nội dung đề án tổ chức họp nhân dân quán triệt đề án chỉ đạo cụ thể tổ chức thực hiện và tham mưu kịp thời với cấp ủy chính quyền để rút kinh nghiệm trong quá trình chỉ đạo.

##### **3. Công tác phối hợp báo cáo sơ tổng kết rút kinh nghiệm.**

- Phải có sự vào cuộc đồng bộ, thống nhất của cả hệ thống chính trị từ cán bộ thôn xóm và toàn thể nhân dân để góp sức, góp trí tuệ vào nội dung thực hiện đề án đã được phê duyệt.

- Tiếp tục tập trung tuyên truyền sâu rộng đến mọi tầng lớp quần chúng nhân dân bằng nhiều hình thức để nhân dân hiểu được mục đích, ý nghĩa, và tầm quan trọng của việc phát triển kinh tế xã hội nâng cao thu nhập cho người dân.

- Tạo mọi cơ chế thông thoáng cho các nhà đầu tư, các doanh nghiệp tập trung đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tổ chức điển hình trong việc thực hiện đề án phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

### **Phần thứ năm**

#### **MỘT SỐ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Đề nghị các cơ quan chuyên môn cần tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực nông nghiệp để các tổ chức cá nhân yên tâm đầu tư sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp.

2. Kêu gọi các tổ chức cá nhân, doanh nghiệp đầu tư liên kết với nông dân hướng tới sản xuất một nền nông nghiệp sạch mang tính bền vững.

3. Cần có nhiều chính sách hỗ trợ nông dân mua các loại máy móc tiên tiến phục vụ sản xuất nông nghiệp./.

##### **Nơi nhận:**

- Phòng NN& PTNT huyện;
- TT Đảng ủy, TT HĐND, UBND;
- UBMTTQ và các đoàn thể;
- Các Ban, ngành liên quan;
- Lưu: VP UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Dũng**